HÌNH TƯỢNG NHÂN VẬT TRẺ THƠ TRONG TRUYỆN NGẮN CỦA A.CHEKHOV

Nguyễn Thị Quỳnh Trang*

Tóm tắt

Trẻ thơ là hình tượng nghệ thuật đặc biệt trong các sáng tác truyện ngắn của A.Chekhov. Bài viết tập trung phân tích những đặc điểm của kiểu nhân vật này từ những biểu hiện đặc trưng tính cách lứa tuổi; từ những thủ pháp nghệ thuật riêng khi khai thác tâm lí. Người đọc có thể cảm nhận rõ tình yêu thương chân thành cùng những thông điệp sâu sắc của nhà văn gửi gắm qua hình tượng trẻ thơ.

Từ khóa: *Nhà văn A.Chekhov, hình tượng trẻ thơ, nhân vật, truyện ngắn.*

1. Đặt vấn đề

Trẻ em là đối tượng có một vị trí đặc biệt trong văn học nghệ thuật. Vì tính chất mong manh, nhỏ bé, yếu ớt cần được nâng niu chăm sóc nên văn học viết về thế giới trẻ thơ cũng đòi hỏi những khám phá tinh tế, chân thực và đặt cảm xúc lên hàng đầu. Nếu không có một tình yêu trẻ thơ mãnh liệt thì những trang viết về hình tượng này sẽ không thể để lại nhiều tình cảm, ấn tượng, tác động và giáo dục sâu sắc cho độc giả. Hơn 44 năm sống và lao động nghệ thuật, dù chỉ có một số lượng ít ỏi trong số hơn 600 truyện ngắn, nhưng đó thực sự là những tác phẩm viết về trẻ thơ chân thực, sinh động, ám ảnh của nhà văn A.Chekhov. Ông thuộc vào số không nhiều những nhà văn Nga đã chuyển tải nhiều thông điệp về thế giới trẻ thơ qua những tình huống truyện độc đáo, thực tế như được rút ra từ cuộc sống. ***Chuyện đời vặt vãnh, Vanka, Thảo nguyên, Chị bếp lấy chồng, Cây vĩ cầm cho Rothschil, Buồn ngủ*** .v.v.. là những áng văn giàu tình yêu thương nhất của nhà văn, giàu giá trị nghệ thuật với những thông điệp giá trị về trẻ thơ đáng suy ngẫm.

2. Đặc điểm hình tượng nhân vật trẻ thơ trong truyện ngắn A.Chekhov

2.1. Đối tượng phản ánh

Trẻ thơ trong truyện ngắn A.Chekhov không phải là những hình tượng cao siêu, phi thường hoặc có khả năng vượt trội lên số đông, hoặc được chú ý bởi những tình tiết li kì, ảo diệu. Trẻ em trong sáng tác của nhà văn vẫn đơn giản là… trẻ em với tất cả những đặc điểm tâm - sinh lí lứa tuổi, những hoạt động sinh hoạt thường ngày. Đối tượng trẻ em được miêu tả thuộc nhiều giai tầng khác nhau nhưng tập trung nhất vẫn là trẻ em trong các gia đình viên chức nghèo, nông dân, tiểu thị dân. Bằng những chi tiết, tình tiết cụ thể, giản dị nhưng rất chắt lọc, nhà văn đã biểu đạt trọn vẹn nhu cầu được vui chơi, được chăm sóc từ người thân, được khám phá cuộc đời sống động, được tỏ bảy tình cảm thái độ, được mơ ước tưởng tượng trong tâm hồn trẻ thơ. Ở một góc độ khác, tác giả đã truyền dẫn đến người đọc niềm xót xa thương cảm vô bờ con trẻ, sự căm ghét giận dữ những thế lực đã làm tổn thương thể trạng và tinh thần của trẻ thơ. Nhưng vượt lên trên tất cả, A.Chekhov đã gửi gắm một niềm tin vào những người sẽ kiến tạo tương lai mới cho nước Nga và từ đây đã làm nên một kiểu hình tượng đẹp và tươi sáng nhất trong sáng tác của nhà văn khi viết về con người.

2.2. Một thế giới trẻ thơ hồn nhiên, chân

* ThS, Trường Đại học Sài Gòn

thật, trong sáng, thánh thiện.

Hình tượng trẻ thơ trong truyện ngắn A.Chekhov trước hết đó là những hình ảnh chân thật, hồn nhiên, trong sáng ngây thơ, bộc trực, thẳng thắn, tinh nghịch, giàu xúc cảm. ***Lũ trẻ*** là truyện ngắn tiêu biểu nhất mà tác giả đã chăm chú "ghi chép" lại bức tranh chơi đùa của trẻ em thật sống động. Tình huống của truyện kể bắt đầu bằng sự kiện tất cả người lớn đều vắng nhà (để đi ăn cỗ), đám trẻ (đã tự xoá đi ranh giới giai cấp con chủ nhà và con chị bếp) được tự do quây quần vui chơi suốt buổi tối. Trò chơi tự chúng kiến tạo và thiết lập luật chơi thật đáng yêu. Chỉ là những lá bài đơn giản và một đồng cô-pếch nếu thua, năm đứa trẻ thơ không kể sự chênh lệch lứa tuổi đã nhanh chóng nhập cuộc với những mục tiêu riêng: thằng bé Grisa 9 tuổi tham gia trò chơi chỉ vì "*muốn ăn tiền*", bé Anya lên 8 tuổi thì "*thua hay được trong khi chơi chỉ là một vấn đề tự ái*" [5, 504]; cô bé Xonya lên 6 "*chơi lô tô chỉ vì cái thú của bản thân trò chơi*", còn thằng bé Aliosa ngồi đây "*chờ những chuyện xích mích thế nào cũng phải xảy ra*" [5, 505] để phân xử; đứa trẻ thứ năm là thằng Anđrây (con chị bếp) lại hướng sự chú ý đến "*phương tiện số học của trò chơi*" [5, 506]. Trò chơi đánh bài là cơ hội đám trẻ trò chuyện, khám phá, nhận định về mọi chuyện xảy ra trong đời sống và những người lớn xung quanh. Với sự nắm bắt tinh tế tâm lí trẻ thơ, A.Chekhov đã ghi nhận những nỗi sợ hài thường nhật của chúng "*Ông Philip Philipyst lộn mi mắt ra ngoài, thành ra hai con mắt đỏ lòm lên trông khiếp quá, y như con yêu ấy*" [5, 507], "*Ban đêm chỉ có ở nghĩa địa người ta mới kéo chuông*" (509) hay "*kẻ trộm vào nhà thờ để giết mấy người gác*" [5, 509]. Sự hồn nhiên của trẻ thơ bộc lộ ở rất nhiều sắc thái, cấp độ: niềm reo vui hớn hở khi thắng cuộc, sự mếu máo oà khóc vì tiêu hết tiền, sự giận dữ với kẻ gian lận, sự gây gổ tạo nên tiếng khóc ầm ĩ rồi lại nhanh chóng làm lành để bật cười khanh khách; chụm đầu giúp nhau tìm kiếm đồng tiền rơi lạc và cuối cùng là lăn kềnh xếp chồng lên nhau trong giấc ngủ sâu. ***Lũ trẻ*** kì thực không có cốt truyện kịch tính, hồi hộp để đón đợi một kết cục bất ngờ nhưng sự lôi cuốn của tác phẩm thuộc về những nắm bắt chân thật nhất về thế giới trẻ thơ. Thế giới trẻ thơ không có sự phân cách địa vị, giai cấp, kẻ giàu - người nghèo. Trong tâm hồn trẻ em, nỗi buồn sẽ tan nhanh và niềm vui, nụ cười là đích đến. Chỉ có trong thế giới con trẻ, sự công bằng, vô tư mới được thiết lập hoàn hảo. Ở đoạn kết của tác phẩm, hình ảnh "*vung vãi những đồng cô-pếch đã mất hết giá trị mãi cho đến cuộc chơi sau*" [5, 513] là một thông điệp giàu ý nghĩa. Nếu đồng tiền là mục đích theo đuổi của hầu hết người lớn thì với trẻ em chúng chẳng có ý nghĩa gì. Được vui chơi, hồn nhiên, được lăn ra ngủ say sưa như trẻ thơ là những điều mà hầu hết khi trưởng thành con người muốn tìm lại. A.Chekhov đã dẫn nẻo chúng ta quay trở lại với một tuổi thơ tươi vui, hồn hậu bằng một truyện ngắn dung dị nhưng sâu sắc.

2.3. Trẻ thơ - những số phận bất hạnh, những mảnh đời bế tắc

Nhiều truyện ngắn của A.Chekhov đã tạo dựng nên những mảng màu đen xám về số phận trẻ thơ trong xã hội đương thời. Rất nhiều hình tượng có cuộc sống nghèo khổ, tự bươn chải kiếm sống, gia đình li tán. ***Vanka*** là truyện ngắn mang đến nhiều dư vị xót xa cho độc giả. Nội dung truyện ngắn cũng không có gì gay cấn li kì, chỉ gói gọn trong một lá thư gửi đến ông nội của một chú bé làm thuê nhân dịp giáng sinh. Kể về những nỗi cực nhọc, vất vả bằng chính tiếng nói của trẻ em là một cách viết tự nhiên, không quá nặng nề nhưng vẫn gợi

niềm thương cảm từ tận đáy lòng. Niềm yêu thương gia đình và khát khao được sống trong sự bao bọc của người thân được chú bé chuyển tải bằng thán từ "*ông thân yêu*" (điệp đến 6 lần) tỏ rõ sự âu yếm, nũng nịu. Thủ pháp đối lập giữa quá khứ và thực tại trong tâm tưởng của bé Vanka đã làm cho cảnh sống ở đợ, làm thuê được nhấn mạnh thêm phần khó khăn, cơ cực. Đó là tình trạng bị đánh đập vô cớ "*Ông chủ nắm tóc cháu lôi ra ngoài sân rồi lấy dây đánh cháu tới tấp vì tội cháu đưa nôi cho con ông chủ ngủ mà cháu trót ngủ quên đi mất. Tuần vừa rồi bà chủ sai cháu mổ con cá mòi, cháu lại bắt đầu làm từ đuôi, thế là bà ta cầm cả con cá mòi quật vào mặt cháu*" [5, 110]. Đó là việc bị bỏ đói hoặc cho ăn uống rất tệ: "*Buổi sáng ông bà chủ cho cháu một miếng bánh mì, buổi trưa cho bát cháo, đến tối lại một mẩu bánh*" [5, 110]. Cuộc sống thực tại khiến em tuyệt vọng: "*cháu chẳng biết làm thế nào nữa, chỉ còn nước là chết nữa thôi*" [5, 111]. Vanka chỉ có một ước mong duy nhất là được trở về sống cùng ông nội dẫu cho cảnh sống nghèo đói hơn nhiều. Nhưng ấn tượng nhất về truyện ngắn chính là tất cả đời sống tâm lí trẻ em đã được biểu đạt tinh tế, đúng chất bằng những từ ngữ đặc trưng, bằng cách nhìn dí dỏm, bằng việc nắm bắt niềm tin ngây thơ và tâm hồn non nớt của trẻ thơ trước cuộc sống. Sự tham lam tàn nhẫn của ông bà chú đã được diễn tả rất hài hước: "*còn có bao nhiêu canh bắp cải và nước chè thì ông bà chủ ngốn hết*" [5, 110], hoặc được diễn tả thành thực đến nao lòng: "*Hôm vừa rồi, ông chủ lại lấy cái khuôn khâu giày đập vào đầu cháu, cháu ngã xuống mãi lâu sau mới tỉnh. Đời cháu khổ quá, khổ hơn con chó ông ạ*" [5, 113]. Ngay trong sự hình dung của cháu về ông cũng là những góc quan sát ngộ nghĩnh, độc đáo không ngờ đến: "*Ông vỗ vỗ tay người co ro lại vì lạnh, rồi vừa cười hì hì theo lối cười của người già vừa veos bà hầu phòng, bà đầu bếp*" [5, 109]. Dư vị xót xa bùng nổ đến cuối tác phẩm khi người đọc nhận ra lá thư sẽ chẳng bao giờ có hồi âm khi tên tuổi và địa chỉ của người nhận là "*ông ở nhà quê*" và với sự non nớt của con trẻ tin rằng: "*thư từ thì bỏ vào những hộp thư rồi từ đấy người ta lấy ra đem đi khắp nước trên những cỗ xe tam mã có chuông rung do mấy gã đánh xe say rượu điều khiển*" [5, 114]. Vanka là một mảnh đời như biết bao nhiêu mảnh đời trẻ thơ khác trong bối cảnh xã hội nước Nga cuối thế kỉ XIX với nạn đói rét diễn ra liên miên, với những cảnh bắt bớ nô dịch, những cuộc khủng bố đẫm máu, những cuộc khởi nghĩa nông dân đã chia rẽ, vùi dập bao mái ấm gia đình.

Từ góc quan sát thực tế, mãnh liệt hơn, ***Buồn ngủ*** là một truyện ngắn đẩy đến tận cùng của cảm xúc lo sợ, hoang mang trước thân phận của trẻ thơ. Câu chuyện mở đầu vẫn bằng cảnh sống buồn tẻ, chán chường như biết bao tác phẩm khác của nhà văn. Đó là bức tranh của một quán trọ ven đường đang chìm dần vào màn đêm tĩnh mịch. Những ánh lửa xanh leo lét, nhảy múa như mời gọi những đôi mắt nặng trĩu, mệt mỏi đến với giấc ngủ. Thế mà Varka - con bé đi ở - vẫn chưa được ngủ, vẫn phải lắc đưa nôi ru thằng bé con chủ nhà đang khóc hoài, khóc dai dẳng. Bằng thủ pháp kiến tạo nhiều kiểu không gian, câu chuyện đã được dẫn dắt rất khéo léo đưa độc giả phiêu du cùng cơn mê ngủ của nhân vật. Không gian đời thường vây bủa với biết bao nhiêu việc vặt vãnh khiến con bé lảo đảo quay cuồng trước những lời réo gọi, sai bảo: "*Bế em ra đây", "Varka, đốt lò sưa lên cái nào" (615), "Varka, đặt ấm lò đi", "đáng giầy cho chủ*" [5, 616], "*chạy đi mua ba chai bia về đây", "chạy xuống hầm lấy*

vodka" [5, 617]..v.v.. Varka cố chồm dậy và cố chạy cho nhanh trong đêm tối để xua cơn buồn ngủ. Bên cạnh đó, không gian tâm lí với những giấc mơ ám ảnh đã góp phần lí giải tuổi thơ đau buồn bất hạnh của nhân vật. Hình ảnh người bố với cơn đau sa ruột như chỉ chực chờ một phút chợp mắt của con bé lại hiện lên rõ rệt. Rồi bố chết, Varka đi vào rừng đứng khóc, nhưng một cái bợp vào gáy rất mạnh của ông chủ để đánh thức nó đã khiến cho sự khóc thương trong mơ phải đột ngột dừng lại. Cơn mê ngủ lần thứ hai được nhà văn khai thác một nét tâm lí rất ngộ nghĩnh của trẻ thơ. Varka mơ thấy hình ảnh đoàn người đang đi trong rừng rồi lăn đùng ra đất chỉ vì quá buồn ngủ đã giúp tác giả diễn tả tất cả sự mệt mỏi, nhọc nhằn vì bị vắt kiệt sức lao động cả ngày lẫn đêm của em. Cái véo tai của bà chủ lại tiếp tục đưa Varka trở lại với nhiệm vụ ru em bé ngủ. Cả cuộc sống của Varka chỉ thèm khát một giấc ngủ trọn vẹn và cao hơn thế là một sự khao khát bình yên. Chỉ chưa đầy 15 dòng cuối cùng, hành động giết người vô thức của bé Varka đã được miêu tả với diễn biến nhanh chóng. Con bé xác định kẻ thù không cho nó ngủ là thằng bé đang khóc: "*Bóp cổ nó xong, Varka nhanh nhẹn nằm ra sàn, cười khoái trá vì bây giờ không còn gì cản trở giấc ngủ của nó nữa*" [5, 619]. Tình huống kết thúc tác phẩm thật độc đáo, dữ dội ở trong cảm nhận của độc giả nhưng lại được biểu đạt một cách "phẳng lặng" trên bề mặt tác phẩm. Không chỉ phản ánh số phận trẻ thơ bị đẩy đến bước đường cùng, qua truyện ngắn có thể cảm nhận việc giết người thực chất là sự trút căm hờn vì không được bình yên. Câu chuyện đưa người đọc cùng tham dự vào không khí bức bối, ngột ngạt; tội ác nhất thời tuy được xoá đi ấn tượng khủng khiếp nhưng vẫn luôn ám ảnh tâm trí.

Tiếng nói phê phán của A.Chekhov đối với những thế lực, những yếu tố chà đạp lên đời sống tinh thần của trẻ em không đao to búa lớn, không cần phải khuấy lên sự giận dữ bằng những tình huống bạo lực mà đến từ những ghi chép tinh tường về những chà đạp vô hình lên tinh thần của trẻ thơ. ***Chuyện đời vặt vãnh*** không phải là một chuyện vặt như tiêu đề của tác phẩm. Cốt truyện cũng thật đơn giản như cuộc trò chuyện ngắn ngủi giữa ông Nhikôlai Ilích với Alliôsa: chú bé đã tiết lộ cho người tình của mẹ mình những bí mật về việc gặp gỡ với bố ruột, về nỗi đau khổ vô hình mà tình nhân đã gây ra cho mẹ mình. Nút thắt của truyện ngắn chính là lời thề cam đoan sẽ không tiết lộ của Nhikôlai với chú bé để "mua" những thông tin bí mật ấy. Vì lòng tự ái, ích kỉ, hẹp hòi của một kẻ chỉ biết lợi dụng, khi gặp mẹ Aliosa, hắn đã trở mặt ngay tắp lự, phun ra toàn bộ bí mật vừa thề thốt cùng những lời thoá mạ bẩn thỉu. Ngòi bút tác giả đã dụng công đặc tả nỗi kinh hoàng của chú bé vì bị lừa dối một cách trắng trợn: "*Aliôsa run run, vừa kể vừa thút thít khóc, đó là lần đầu tiên trong đời cậu chạm trán với sự lừa dối thô bạo đến thế; trước kia cậu chưa biết rằng trên thế gian này, ngoài những trái lê ngọt ngào, những chiếc bánh rán và đồng hồ đắt tiền, còn có bao nhiêu điều khác nữa không có tên gọi trong ngôn ngữ trẻ con*" [5, 106]. Độc giả tự hỏi: liệu từ giây phút ấy chú bé có còn tin ai được nữa không? Chú bé sẽ học được cách che đậy hoặc dối trá để qua mặt người khác? Nếu người lớn xem sự bội ước với con trẻ chỉ là một chuyện vặt thì đó là điều rất đáng sợ trong việc xây dựng niềm tin và tương lai trẻ thơ. Truyện ngắn đã cách xa hơn một thế kỉ nhưng vẫn có tính thời sự và ý nghĩa giáo dục thiết thực.

2.4. Trẻ thơ - những chuyển biến tâm lí sống động, tinh tế, sâu sắc

Thành công hơn cả của A.Chekhov

khi hướng về hình tượng trẻ thơ chính là nghệ thuật phân tích tâm lí, biểu đạt đầy đủ mọi biến chuyển tinh tế của đời sống tình cảm, tinh thần khi trẻ em bắt đầu trưởng thành, tương tác với thế giới người lớn, thế giới sự vật sống động. ***Thảo nguyên*** không chỉ là viên ngọc toàn bích trong kho tàng nghệ thuật của nước Nga mà là một thiên truyện giàu chất thơ, giàu nhạc tính ngân lên những thanh âm trong trẻo nhất về tâm hồn trẻ em. Chỉ xoay quanh câu chuyện có tính "nhật kí" ghi chép lại hành trình băng qua đồng cỏ mênh mông lên thành phố trọ học của chú bé Yegoruska thế mà mọi phân đoạn tâm lí (dù ngắn) của chú bé khi độc giả soi chiếu vào như đều tìm thấy chính mình. 6 phần của truyện mang đến rất nhiều chuyển đổi tâm trạng của chú bé: từ lo âu, sợ hãi khi rời khỏi tổ ấm thân thương đến niềm reo vui kinh ngạc khi cảm nhận thế giới sinh vật phong phú rực rỡ; là nỗi buồn chán khi bắt gặp thảo nguyên xơ xác, tàn lụi; là sự tò mò hồi hộp trước cảnh bầu trời đêm huyền ảo; là niềm nhớ nhung mẹ khi gặp bà bá tước dịu dàng; là sự tưởng tượng li kì về người lái buôn Valamov; là nỗi lo sợ mơ hồ trước cảnh gây gổ đánh nhau của cánh phu xe; là niềm tin ngây thơ trước những câu chuyện cướp của giết người được kể lại; là sự hoang mang tột độ khi bắt đầu cuộc sống đơn độc cùng một câu hỏi đầy day dứt khi khép lại tác phẩm: "*Cuộc sống ấy rồi sẽ ra sao*?" [5, 383].

Có ba "thế giới" đan cài, hoà quyện trong ***Thảo nguyên***: thế giới của quá khứ nghìn năm ảo diệu rực rỡ gắn liền với những chiến công, những giấc mơ cổ tích; thế giới của tình yêu thương tràn ngập giữa gia đình, thiên nhiên; thế giới thực tại tàn lụi, héo hắt, nhàm chán, đơn điệu. Tâm hồn Yegoruska mông lung, chơi vơi, đồng hiện trong cả ba thế giới ấy. Tác phẩm là một ẩn dụ đúc kết ngắn gọn về hành trình trải nghiệm cuộc sống của trẻ thơ. Hình ảnh thảo nguyên trong giới hạn không gian và thời gian mãi chỉ có vậy: vẫn là bầu trời cao vọi, vẫn là những tảng cỏ khi tươi xanh khi úa vàng, vẫn là ánh mắt trời chiếu rọi chói gắt, vẫn là ánh trăng bí ẩn đêm đêm, vẫn là cơn giông ầm ầm trút nước, vẫn là những đàn cào cào châu chấu, dế mèn, xén tóc bay rào rào .v.v.. Nhưng nếu như người lớn băng qua không một phút để tâm thì với trẻ thơ đó quả là những quang cảnh lấp lánh sắc màu. Tất cả đều là sự tươi mới trong cảm nhận của Yegoruska khi lần đầu "chạm ngõ" nên lại càng xinh tươi, sống động. Bên cạnh tiếng reo vui của tâm hồn, A.Chekhov cũng đã giúp độc giả chạm đến tận cùng của nỗi xúc động tinh thần khi hoà vào nỗi buồn của nhân vật. Hình ảnh "*Yegoruska ngoái lại nhìn thị trấn lần cuối cùng, úp mặt vào khuỷu tay Đenixka và khóc nức nở*" [5, 203] chất chứa sự xót xa khi chia tay với tuổi thơ êm đềm. Sự hoang vu, tàn lụi của thiên nhiên đã khơi gợi trong tâm hồn tinh tế ấy những nỗi buồn lặng lẽ suốt chiều dài của tác phẩm: "*Cỏ đang hấp hối, đã hết hi vọng sống sót, nó cất tiếng hát không lời nhưng ai oán, chân thành*" [5, 222]. Sự mệt mỏi, chán chường của con người mới là nguyên nhân trực tiếp làm nỗi buồn hằn sâu hơn trong Yegoruska. Đó là tiếng hát của một người đàn bà cào cỏ giữa bình nguyên vắng vẻ: "*Tiếng hát khe khẽ, lê thê buồn rười rượi giống như một tiếng khóc*" [5, 222]. Những người đánh xe trong cảm nhận của chú bé: "*bọn họ đều là những người có một dĩ vãng rất tốt đẹp và một hiện tại rất đáng buồn*" [5, 302]. Trận ốm và cơn mê sảng của cậu bé là một biểu tượng cho sự hoang mang cực độ trước cuộc đời rộng lớn. ***Thảo nguyên*** được bao phủ bởi lớp sương mù u ám của thực tại, thế nên thân phận con người, đặc biệt là hình tượng trẻ em (dù không trực tiếp bị va

đập bởi những sự kiện dữ dội, khốc liệt) vẫn hiện lên với tính chất chấp chới, mong manh, bế tắc. Nhưng vượt lên trên tất cả, những va chạm vào thế giới tinh thần mới là điều đáng kể nhất: đó là kỉ niệm, là hồi ức, là niềm tin, là trí nghĩ, là tưởng tượng thánh thiện và bao dung sẽ trôi đi không bao giờ trở lại như tuổi thơ của đời người.

2.5. Trẻ thơ - niềm tin và giải pháp

Ở những truyện ngắn cuối đời, A.Chekhov đã gửi gắm nhiều kì vọng về tương lai tươi sáng sẽ đến với nước Nga qua hình tượng trẻ thơ. Trẻ em trong quan niệm của nhà văn là biểu tượng của tâm hồn thánh thiện, ước mơ cao đẹp, tình cảm trong sáng, xúc động chân thành. ***Cây vĩ cầm cho Rothschild*** là một phức hợp tâm trạng. Chỉ chớp lấy một khúc đoạn cuối cùng ngắn ngủi trong cuộc đời của người đóng quan tài ở một thị trấn buồn tẻ nhưng A.Chekhov đã bộc lộ những khám phá sâu sắc thuộc về "tầng ngầm" của tâm lí con người. Nghề nghiệp, sở thích, cuộc đời, tâm trạng của Iakov được tạo dựng trọn vẹn chiếm phần lớn dung lượng lớn trong tác phẩm. Thế nhưng, ấn tượng đóng chốt chính là hình ảnh đứa bé người Do Thái Rothschild ở đoạn kết. Thủ pháp tương phản với nhiều cấp độ đã giúp nhà văn tái hiện trọn vẹn sự bế tắc, tàn lụi, xuống dốc của con người. Lối sống tẻ nhạt, quẩn quanh với những thói quen sinh hoạt cố hữu, hành động vô nghĩa, tâm trạng thờ ơ vô cảm không mục đích sống, không trông chờ vào tương lai đã khiến lão Iakov không rỏ được một giọt nước mắt khi người vợ đột ngột qua đời, vẫn lạnh lùng thản nhiên định giá cố quan đóng cho vợ, hắt hủi và tận lực xua đuổi thằng bé Rothschild khi cùng nhau hoà tấu trong những đám tiệc. Thậm chí, lão đã không ít lần khiến thằng bé chạy trốn trong sự sợ hãi: *"Đàn chó cũng đuổi theo nó, sủa váng lên. Có ai đó cười hô hố, sau đó huýt sáo, đàn chó nhâu nhâu sủa dữ hơn... Sau đó chắc có một con cắn Rothschild, bởi vọng lại tiếng thét đau đớn, tuyệt vọng của nó" [6, 167]*. Thế nhưng bước ngoặt cốt truyện đã được kiến tạo khi lão Iakov ra bờ sông và nhìn thấy tất cả những biến chuyển của thiên nhiên: "*Ở bờ bên kia, nơi hiện đang là cánh đồng cỏ ngập nước, trước đây là một cánh rừng bạch dương bạt ngàn, còn trên quả đồi trọc nổi rõ phía chân trời, ngày xưa là một rừng thông già xanh ngăn ngắt. Trên sông xà lan xuôi ngược. Còn bây giờ tất cả bình địa, bằng phẳng, và bên bờ bên kia còn mỗi cây bạch dương non trẻ, cân đối, giống như một cô nương, đứng trơ trọi một mình. Trên sông chỉ thấy ngỗng và vịt, không giống với cảnh xà lan đi lại. Có cảm tưởng khác với ngày xưa, đến ngỗng cũng trở nên ít hơn" [6, 168]*. Sự bừng tỉnh (dù khá muộn) đã đến với Ialov: *"Cuộc đời trôi qua chẳng ích lợi, chẳng vui thú gì, trôi qua vô tích sự, chẳng ra đâu vào đâu; phía trước không còn tương lai, mà ngoái lại đằng sau thì chẳng có gì hết, ngoài những mất mát, những mất mát lớn đến nỗi chỉ nghĩ tới thôi đã thấy ớn lạnh cả người"[6, 171]*. Đoạn kết của tác phẩm mang đến những hình ảnh biểu tượng đặc biệt: đó là tiếng đàn "rầu rĩ và cảm động" của Iakov vào phút cuối cuộc đời như trút tất cả những day dứt, ân hận, nuối tiếc; đó là hình ảnh cây vĩ cầm được trao tặng cho Rothschild và thằng bé tiếp tục chơi bản nhạc cuối đời của Iakov như một lời chuộc lỗi của Iakov. Tiếng đàn vĩ cầm của Rothschild đã chinh phục tâm hồn biết bao người trong thị trấn chính là niềm tin của A.Chekhov về tương lai mới sẽ đến với nước Nga thông qua hình tượng trẻ em. Quay trở lại với bản tính nguyên sơ, lương thiện của trẻ em cũng chính là một "giải pháp" mà nhà văn đề ra để con người tìm lại chính mình, tìm lại với nền tảng đạo đức.

3. Kết luận

Dù chỉ tái hiện bằng một vài đường nét chấm phá, dù chỉ là một đối tượng nhỏ bé trong thế giới nghệ thuật đông đảo, nhiều màu vẻ của truyện ngắn A.Chekhov, nhưng hình tượng trẻ thơ đã đọng kết trong lòng người đọc thật nhiều ấn tượng. Ấn tượng về tính cách đặc trưng, về tâm hồn, về số phận đã làm đầy đặn thêm sự nghiêm khắc trong phản ánh hiện thực đương thời của tác giả. Trong nghệ thuật dẫn truyện của nhà văn, trẻ thơ luôn được đặt trong sự đối sánh, tương phản với thế giới người lớn để độc giả tự rút ra được những kết luận thú vị. Nếu trẻ thơ luôn sống chân thật, hồn nhiên thì người lớn phải gắng gượng để che lấp đi sự giả dối (***Chuyện đời vặt vãnh***). Nếu trẻ thơ luôn mở lòng để đón nhận tình cảm yêu thương thì người lớn phải đè nén cảm xúc đến mức tàn nhẫn, khắc nghiệt (***Thảo nguyên***). Nếu trẻ thơ bị bóc lột đến tàn nhẫn, quẫn bách thì người lớn là hiện thân của sự độc ác, vô cảm (***Buồn ngủ***). Nhà văn đã bộc lộ một cách kín đáo nỗi lo sợ vì trẻ thơ sẽ trở thành người lớn trong tương lai để rồi tự đánh mất đi biết bao thiên tính tốt đẹp. Truyện ngắn của ông được ví như "tiếng thở dài" là vì vậy.

Trong một tư liệu tổng kết tiểu sử, A.Chekhov đã từng bộc bạch: "*Hồi còn nhỏ, tôi không có thời thơ ấu*" [7, 35] vì cách giáo dục hà khắc của người cha cùng cảnh sống chật vật của tầng lớp tiểu thị dân ở vùng tỉnh lẻ. Hình tượng trẻ em trong các truyện ngắn hầu như là những mảnh kí ức về tuổi thơ của cá nhân hoặc những bạn bè cùng trang lứa nên rất dung dị, chân thực, xúc động. Đặc biệt, khi xây dựng kiểu hình tượng này, A.Chekhov đã bộc lộ khả năng cảm nhận và biểu đạt hết sức tinh tế nét tâm lí chân chất, nguyên sơ, tự nhiên của trẻ em khiến độc giả không còn thấy được dấu ấn của kĩ thuật trong việc viết truyện ngắn. Những thông điệp bảo vệ trẻ thơ như: được vui chơi, được yêu thương, được tôn trọng, được giao hoà với thiên nhiên..v.v.. từ truyện ngắn của nhà văn mãi là những vấn đề giáo dục thiết thực trường tồn với thời gian❑

TÀI LIỆU THAM KHẢO

[1] Đào Tuấn Ảnh (2004), *Cách tân nghệ thuật Anton Chekhov*, Nghiên cứu văn học, số 8, tr. 3 - 24.

[2] Lại Nguyên Ân (1999), *150 thuật ngữ văn học*, Nxb ĐHQG, Hà Nội,

[3] Lê Huy Bắc (2008), *Cốt truyện trong tự sự*, Nghiên cứu văn học, số 7, tr 34 - 43.

[4] A. Chekhov (2001), *Truyện ngắn*, Nxb Văn hoá Thông tin, Hà Nội.

[5] A. Chekhov (2006), *Truyện ngắn*, Nxb Hội nhà văn, Hà Nội.

[6] Phạm Vĩnh Cư (2005), *Sáng tạo và giao lưu*, Nxb Giáo dục, Hà Nội

[7] Phan Hồng Giang (2001), *Sê Khốp*, Nxb Hải Phòng.

[8] Khoa Ngữ Văn - Đại học Sư phạm Hà Nội (2004), *Kỉ yếu hội nghị khoa học "A.Chekhov và nhà trường Việt Nam"* (lưu hành nội bộ), Nxb Đại học Sư phạm Hà Nội.

[9] Trần Thị Phương Phương (2012), *Đọc Chekhov - sự tiếp nhận đa diện*, http://se.ctu.edu.vn/bmnv/index.php?option=com_content&view=article&id=272:c-chekhov--s-tip-nhn-a-din&catid=35:chau-au&Itemid=51.

Abstract

Image of the Child Character in A.Chekhov's Short Stories

The child character is a special artistic image in A.Chekhov' short stories. The focus of this article is to analyze the features of the character of this type from all the typical personality manifestations of the age group and from the psychological extraction mechanisms. Readers can perceive the true love together with the profound message from the image of the child character expressed by the author.

Key words: *A.Chekhov, image of the child, character, short story.*